

**CHỦ TỊCH
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 33 /2025/QĐ-CTUBND

Tây Ninh, ngày 07 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH**Quy định phân cấp về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức
trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Tây Ninh**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH 15;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức số 80/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 172/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 3553/TTr-SNV ngày 03 tháng 10 năm 2025.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định Quy định phân cấp về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định phân cấp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với công chức trong cơ quan Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Quản lý khu kinh tế, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp xã.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Nội vụ

1. Quyết định tuyển dụng công chức sau khi có quyết định phê duyệt trúng tuyển; Quyết định tiếp nhận vào làm công chức sau khi có ý kiến của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

2. Quyết định điều động công chức (giữ chức vụ từ chỉ cục trưởng và tương đương trở xuống) giữa các Sở ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã, từ Sở ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã đến Ban Tổ chức Tỉnh ủy và ngược lại; tiếp nhận, điều động công chức ra ngoài tỉnh;

3. Phối hợp với các cơ sở đào tạo tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức theo kế hoạch được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt hàng năm;

4. Quyết định thành lập Hội đồng để đánh giá thay đổi vị trí việc làm công chức có ngạch công chức xếp theo thứ bậc về chuyên môn, nghiệp vụ cao hơn

ngạch hiện giữ (từ ngạch nhân viên và tương đương lên cán sự và tương đương; từ cán sự và tương đương lên ngạch chuyên viên và tương đương, từ ngạch chuyên viên và tương đương lên ngạch chuyên viên chính và tương đương); Quyết định thay đổi vị trí việc làm và xếp ngạch tương ứng chuyên viên chính và tương đương (trừ chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý).

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Sở ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Quyết định tiếp nhận, điều động, luân chuyển, biệt phái (trong phạm vi các cơ quan, đơn vị trực thuộc và trường hợp từ Ủy ban nhân dân xã, phường sang Đảng ủy xã, phường), đánh giá, tạm đình chỉ công tác, cử đi đào tạo, bồi dưỡng, xử lý kỷ luật và quyết định hình thức kỷ luật, nghỉ hưu, thôi việc đối với công chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý thuộc phòng, ban, chi cục và tương đương trực thuộc sở, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã; bổ nhiệm, bổ nhiệm lại kế toán trưởng, phụ trách kế toán cơ quan; báo cáo kết quả thực hiện gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nội vụ);

2. Quyết định nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, phụ cấp thâm niên vượt khung đối với công chức xếp ngạch chuyên viên chính trở xuống, trừ chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý; báo cáo kết quả thực hiện gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nội vụ);

3. Quản lý việc sử dụng thẻ cán bộ, công chức thuộc phạm vi quản lý; đề nghị cấp, đổi, thu hồi thẻ cán bộ, công chức theo quy định;

4. Quyết định thay đổi vị trí việc làm và xếp ngạch công chức chuyên viên và tương đương trở xuống (sau khi có kết quả đánh giá của Hội đồng).

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các Sở, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Cục KTVB & QLXLVPHC- Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- TTTU; TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các đơn vị thuộc Văn phòng;
- Lưu: VT, DK.

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Nguyễn Văn Út